UBND HUYỆN THỦ THỪA **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TH NHỊ THÀNH**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 Số: 154 /KH.THNT *Nhị Thành, ngày 23 tháng 9 năm 2022*

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023**

*Căn cứ công văn số 978/CV-PGDĐT ngày 25/8/2022 của Phòng GD&ĐT Thủ Thừa về việc hướng dẫn ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023;*

*Căn cứ Công văn 1057/PGDĐT ngày 14/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;*

Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục của xã Nhị Thành và căn cứ tình hình thực tế đơn vị trường tiểu học Nhị Thành xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ trong năm học 2022 -2023 như sau:

**A.** **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Tình hình Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh**

 Tổng số CBQL,GV,NV: 53, trong đó: 3 CBQL, 30 GV chủ nhiệm, có 5 giáo viên dạy Tiếng Anh, 1 giáo viên Âm nhạc, 2 giáo viên Mỹ thuật, 2 giáo viên thể dục*,* 2 giáo viên tin học, 1 giáo viên phụ trách thư viện,1 giáo viên phụ trách công tác đội, 1 giáo viên chuyên trách phổ cập; 5 nhân viên, trong đó: 1 nhân viên phụ trách thiết bị, 1 nhân viên kế toán, 1 nhân viên y tế, 2 nhân viên bảo vệ, chiếm tỉ lệ 1.46 GV/ lớp.

- Trình độ CMNV của CB,GV: 40 ĐHSP, 6 CĐSP, 2 THSP. cơ bản đủ về số lượng và chất lượng đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh.

\* **Học sinh**

- Huy động học sinh từ khối 1 đến khối 5: có 32 lớp với 1012 học sinh, đạt tỉ lệ 100%.

**2. Thuận lợi**

- Được sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Phòng GDĐT Thủ Thừa về công tác chuyên môn cũng như tham mưu UBNd huyện Thủ Thừa tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà. Sự quan tâm tạo điều kiện của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể xã Nhị Thành về công tác giáo dục. Ban đại diện CMHS nhiệt tình và am hiểu về công tác giáo dục, có điều kiện thuận lợi gắn bó với nhà trường, tích cực trong việc vận động xã hội hóa và hỗ trợ tốt công tác khuyến học, khuyến tài.

- Trang thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập của nhà trường: cơ bản đủ phục vụ nhu cầu dạy - học. Đặc biệt lớp 1,2,3 có đủ thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập đáp ứng chương trình giáo dục 2018.

- Đội ngũ CB - GV đủ, vững tay nghề và an tâm công tác, đoàn kết, thống nhất cao trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

 - Đầu năm học 2022-2023, trường vận động 2 lớp về điểm chính nhập 2 lớp vào còn 30 lớp (Những năm trước 32 lớp) đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Tỉ lệ học sinh 33.7%/lớp đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Đa số các em được cha mẹ quan tâm việc học tập nên các em nhìn chung có chaêm ngoan, và có ý thức học tập và rèn luyện tốt.

 **3. Khó khăn**

- Cơ sở vật chất: Điểm chính đang xây dựng 9 phòng học, 2 phòng bộ môn, và các phòng hành chính nên không thẻo dạy 10 buổi/ tuần cho tất cả các khối lớp *(Có thể đến học kỳ II của năm học 2022-2023, công trình xây dựng hoàn thành, bàn giao trường mới tổ chức dạy 10 buổi/ tuần cho 100% các lớp).*

- Hiện mượn phòng thư viện để dạy Tiếng Anh, nên ảnh hưởng phần nào đến hoạt động thư viện.

- Về các loại phòng: phòng phục vụ học tập đang xây dựng phòng Mĩ thuật và phòng Âm nhạc, 2 phòng Tiếng Anh, phòng chức năng như phòng hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, phòng Truyền thống và hoạt động đội.

- Một số ít gia đình HS từ miền Tây đến làm trong khu công nghiệp Hòa Bình và ở trọ lại địa phương thiếu quan tâm việc học tập của con em mình nên ảnh hưởng phần nào đến chất lượng học tập của một số em.

- Đơn vị vẫn còn thiếu thiếu 1 nhân viên văn thư, nhà trường phân công kiêm nhiệm nên chất lượng hoạt động văn thư lưu trữ chưa cao.

- Trong năm học có 1 giáo viên Tiếng Anh nghỉ thai sản.

**B. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của ngành thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục.

2. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020-2025.

3. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) ở lớp 4 và lớp 5. Tổ chức thực hiện tốt nội dung giáo dục địa phương.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham gia bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

5. Sắp xếp bảo đảm học sinh được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào học kỳ II; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và hướng đến thực hiện giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

6. Thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

**C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**I. Thực hiện Chương trình giáo dục**

Căn cứ tình hình thực tế, trước diễn biến dịch Covid-19 vẫn còn, đơn vị chủ động xây dựng các phương án tổ chức dạy học cụ thể với hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng đáp ứng của nhà trường và điều kiện thực tế của người học đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch theo các nội dung cụ thể như sau:

***1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục***

\* Giải pháp

- Hiệu trưởng xây dựng và triển khai thực hiện tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng ngừa tình hình dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh, trên cơ sở đánh giá tổng kết, đồng thời rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

\*Chỉ tiêu

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh theo khuyến cáo “2K’ *(Khẩu trang và khử khuẩn).*

***2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị***

*2.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

\* Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 1771/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 29/6/2021 về việc triển khai thực hiện Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học ở địa phương, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của đơn vị; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Tổ chức xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

*2.2 Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

*2.2.1 Đối với lớp 1, 2 và lớp 3*

\* Giải pháp

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn:

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 7 buổi/tuần với 29 tiết/tuần *(ở học kỳ I và 10 buổi/ tuần ở học kỳ II do điểm chính đang xây dựng phòng học);* kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tích cực, chủ động tham mưu với Ban quản lý dự án huyện Thủ Thừa và Phòng GD&ĐT huyện Thủ Thừa nhắc nhở nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công công trình *(các phòng học, phòng bộ môn và các phòng chức năng)*, sớm đưa vào sử dụng nhưng đảm bảo quy trình kỹ thuật và tính thẩm mỹ, chất lượng công trình nhằm tỷ lệ 01 phòng học/lớp đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh., nhất là học sinh khối 1, 2, 3 thực hiện chương trình GDPT 2018.

 - Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,…cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộđược thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*2.2.2 Đối với lớp 4 và lớp 5:*

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 2319/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/9/2021 v/v triển khai thực hiện Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

*2.2.3 Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018*

 - Thực hiện chương trình giáo dục Tiểu học thực hiện dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 năm học 2022-2023; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học các môn học này theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học của Bộ GD&ĐT, Công văn số 1852/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 20/6/2022 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức dạy môn tiếng Anh, Tin học lớp 3 theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023. Riêng năm học 2022-2023 trường tổ chức triển khai dạy Tiếng Anh tự chọn lớp 2 (2 tiết/ tuần) đảm bảo các yêu cầu quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn 681/BGDĐT-GDTH ngày 4/3/2020 của Bộ GD&ĐT.

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chương trình giáo dục phổ thông; học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

*2.2.4 Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018*

\* Giải pháp

 - Thực hiện tích hợp trong tài liệu Giáo dục địa phương lớp 4 kết nối với các nội dung, mạch kiến thức đã có ở các tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2, lớp 3.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương tích hợp lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường thoe hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn 3536/ BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 một cách linh hoạt và phù hợp với điều kiện thực Toaùnế ở địa phương.

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

\*Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch dạy học của nhà trường và của cá nhân.

- 100% giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 4,5.

- 100% học sinh được giáo dục theo định hướng phát triển năng lực.

- 100% học sinh khối 3,4,5 học môn Tiếng Anh (4 tiết/ tuần), khối 2 dạy 2 tiết/ tuần.

- 100% học sinh từ khối 4,5 học môn Tin học (2 tiết/ tuần), khối 3 dạy 1 tiết/ tuần.

- 100% học sinh được tổ chức dạy học nội dung giáo dục đia phương theo chương trình GDPT 2018.

***3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá***

*3.1 Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

\* Giải pháp

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở Tiểu học; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và tham gia cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

*3.2 Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

\* Giải pháp

- Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Riêng đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐTngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

- Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn và GVCN thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

- Bộ phận chuyên môn tiếp tục hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

- Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ. Điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này.

\*Chỉ tiêu

- 100% học sinh được đánh giá theo Thông tư quy định.

**II. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục**

***1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học***

Năm học 2022-2023 có 1012 học sinh/ 480 nữ với 30 lớp *(So với năm học 2021-2022:* *số học sinh tăng 54 em, số lớp giảm 2 lớp)*, cụ thể:

- Khối 1: 216 HS/100 nữ với (6 lớp);

- Khối 2: 178 HS/75 nữ (5 lớp);

- Khối 3: 190 HS/98 nữ (6 lớp);

- Khối 4: 199 HS/104 nữ (6 lớp);

- Khối 5: 229 HS/103 nữ (7 lớp).

\* Giải pháp

Hiệu trưởng kiện toàn các tổ chức, các bộ phận và phân công giáo viên, nhân viên phù hợp với vị trí việc làm trong nhà trường đáp ứng nhu cầu học tập của con em, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.. Quy hoạch lại mạng lưới trường lớp phải bảo đảm không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện; không được gây xáo trộn, khó khăn, bất cập cho nhà trường; không làm ảnh hưởng đến tâm lí đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên.

Thực hiện bảo đảm các điều kiện thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Hiệu trưởng tham mưu, đề xuất cấp trên tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa, giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 3 năm học 2022-2023; rà soát bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

***2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học* và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

*2.1 Về phổ cập giáo dục*

Thực hiện phổ cập giáo dục Tiểu học theo các tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Ban hành Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

\* Giải pháp

Hiệu trưởng triển khai đầy đủ các văn bản về công tác phổ cập GDTH-XMC đến CB,GV để thực hiện tốt; tích cực, chủ động tham mưu với Đảng ủy và UBND xã Nhị Thành xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để củng cố, duy trì đạt chuẩn PCGDTH vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn mức 3, nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học; Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học trường tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

Nhà trường hoàn thành các hồ sơ phổ cập GDTH-XMC theo qui định. Lập danh sách học sinh trong độ tuổi, phối hợp với ban chỉ đạo xã, nhà trường phân công giáo viên cùng thành viên Ban chỉ đạo vận động tất cả trẻ trong độ tuổi *(sinh năm 2016)* ra lớp.

 Thực hiện tốt công tác tuyên truyền qua cộng đồng, học sinh, bằng băng rol, trạm truyền thanh của xã… để thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”.

 Kịp thời phát hiện, vận động học sinh bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học ra lớp.

 Quan tâm, giúp đỡ các đối tượng HS chưa hoàn thành môn học vươn lên trong học tập bằng nhiều hình thức (dạy theo đối tượng học sinh, lập nhóm đôi bạn học tập giúp đỡ nhau cùng tiến bộ,…)

Hiệu trưởng chỉ đạo tổng phụ trách đội phối hợp với giáo viên lập danh sách học sinh nghèo, khó khăn, vận động mạnh thưởng quân và các tổ chức xã hội hỗ trợ tiếp sức học sinh đến trường, không để học sinh bỏ học vì không có điều kiện.

\* Chỉ tiêu

- Học sinh độ tuổi 2016 trong địa bàn và học sinh năm học trước ra lớp 100%;

- Tỉ lệ học sinh bỏ học: 0%;

- Xã duy trì chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3, phổ cập XMC mức độ 2.

*2.2 công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và gắn với việc rà soát để được công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 theo lộ trình.

\* Giải pháp

Hiệu trưởng thành lập hội đồng tự đánh giá theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, xây dựng kế hoạch, rà soát tập hợp minh chứng và hồ sơ đề nghị đề nghị ngành GD huyện tư vấn và đề nghị về tỉnh công nhận công tác kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia vào cuối năm học 2022-2023.

Hiệu trưởng tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới nói chung và xây dựng nông thôn mới nâng cao đối với xã Nhị Thành.

\* Chỉ tiêu

- Đạt Kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1.

***3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn***

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại đơn vị theo Luật Người khuyết tật 2010 và Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

\* Giải pháp

Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng trong nhà trường. Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

Nhà trường tham mưu với cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

\* Chỉ tiêu

- Học sinh khuyết tật học hòa nhập: ít nhất 80%;

- 4/4 học sinh khuyết tật được hưởng chế độ theo quy định.

**4. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học**

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục *(Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, gióa dục môi trường,…)* một cách linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường.

- Nghiên cứu, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động Thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài, cho học sinh nghèo, khó khăn mượn và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

**III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

**1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

*1.1. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

\* Giải pháp:

- Thực hiện việc bố trí giáo viên cho những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024: rà soát số lượng giáo viên hiện để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học.

*1.2* *Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

\* Giải pháp

- Hiệu trưởng phối hợp với bộ phận chuyên môn lập danh sách cử Cán bộ quản lý và giáo viên tập huấn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2022.

- Chọn cử giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng theo yêu cầu của Phòng GD&ĐT để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tham gia bồi dưỡng theo kế hoạch của ngành.

\* Chỉ tiêu

- 100% giáo viên được tập huấn khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

*2.1 Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

\* Giải pháp

Hiệu trưởng chủ động tham mưu Phòng GD&ĐT, UBND huyện cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT; chỉ đạo các giáo viên sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Ngoài ra, đơn vị tổ chức cho giáo viên tự làm đồ dùng dạy học phục vụ them trong quá trình dạy học nhằm hỗ trợ cho công tác giảng dạy của nhà trường.

2.2 *Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa*

\* Giải pháp

Thực hiện theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông Thực hiện tốt việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Thực hiện hỗ trợ sách giáo khoa học sinh nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa.

*2.3* *Phát triển kho học liệu bài giảng minh hoạ, học liệu điện tử:*

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên dạy giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng đưa lên kho học liệu của tỉnh, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trực tuyến đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

**3. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục**

 Quan tâm tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai chương trình GDPT 2018 bằng nguồn kinh phí tự chủ và xã hội hóa.

**4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường**

- Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Chính phủ phù hợp với kế hoạch, đề án của địa phương.

- Tham mưu cấp trên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tham gia tập huấn cho đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp; đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học bắt buộc cho 100% học sinh thực hiện lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh.

\* Chỉ tiêu

- 100% các lớp đủ đồ dùng dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- 100% giáo viên lưa chọn sách giáo khoa Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Sử dụng có hiệu quả và kịp thời tất cà các phần mềm quản lý.

- 100% giáo viên dạy lớp làm ít nhất 1 đồ dùng dạy học sử dụng có hiệu quả.

**IV. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học:**

- Đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp đơn vị huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

**V. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

1. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với lớp 4 từ năm học 2023-2024.

2. Tổ chức truyền thông bằng nhiều hình thức *(Phối hợp với UBND xã phát thanh, đăng trên zalo, facebook,…)* nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh vẫn còn dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

3. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong đơn vị.

4. Khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của đơn vị việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học…. để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**VI**. **Một số hoạt động khác**

1. Tùy theo tình hình thực tế và từng thời điểm, Ban giám hiệu phối hợp với Ban hoạt động ngoài giờ tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục: Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, giao lưu vẽ tranh, viết chữ đẹp, các hoạt động giao lưu Tiếng Anh cho học sinh, …trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh.

2. Tiếp tục xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, an ninh, thân thiện, chất lượng và bình đẳng: nhà trường chú trọng xây dựng và quản lý tốt môi trường văn hóa học đường ngày càng tốt đẹp gắn với tăng cường giáo dục đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình- xã hội trong giáo dục đạo đức nhân cách cho học sinh; Đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; Phát động phong trào học bơi và phòng chống đuối nước cho học sinh; năm học 2022-2023; từng bước tạo ra được diện mạo mới, một bước tiến mới, một môi trường giáo dục thật sự lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng, tạo ra một “Thương hiệu riêng” của nhà trường.

3. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường.

**D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở kế hoạch năm học 2022-2023, các bộ phận, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của mình để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học đã đề ra.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của đơn vị trường TH Nhị Thành./.

***Nơi nhận* :**

- Phòng GD&ĐT Thủ Thừa; **HIỆU TRƯỞNG**

- Các bộ phận và GV nhà trường (t/hiện);

- Lưu: VT.

Thủ Thừa, ngày…..tháng …. năm 2022

**Duyệt của phòng GD&ĐT Thủ Thừa**

 **TRƯỞNG PHÒNG**

**PHỤ LỤC 1**

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẦU**

**(Năm học 2022 – 2023)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **Chỉ tiêu** **phấn đấu** | **Ghi chú** |
| 1 | CÁC CHỈ TIÊU VỀ HỌC SINH |  |  |
|  | Duy trì sĩ số | 100% |  |
|  | Huy động trẻ 6 tuổi  | 100% |  |
|  | HS hoàn thành chương trình lớp học  | 99% trở lên |  |
|  | Tỉ lệ học được khen, thưởng | 40% - 50%  |  |
|  | HS hoàn thành CTTH | 100% |  |
|  | Học sinh học đúng độ tuổi(6 – 11 tuổi) | 98%(Trẻ trong địa bàn) |  |
|  | Trẻ học hòa nhập | Ít nhất 80% |  |
|  | Học sinh tham gia bảo hiểm | 100% |  |
| 2 | CÁC DANH HIỆU THI ĐUA |  |  |
|  | Tập thể trường | TTLĐTT |  |
|  | Cơ quan văn hóa | Đạt chuẩn văn hóa |  |
|  | Công Đoàn CS | Vững mạnh |  |
|  | Thư viện | Tiến tiến |  |
|  | Đội TNTP.HCM | Vũng mạnh |  |
|  | GV chủ nhiệm giỏi (cấp trường) | 20 GV  |  |
|  | GVCN giỏi:+ Cấp trường+ Cấp Huyện | 15 GV (50%) 20%/ Tổng số GVCN |  |
|  | Chiến sĩ TĐ:+ Cơ sở+ Cấp Tỉnh | 15% GVÍt nhất 1 GV |  |
|  | Cá nhân đạt LĐTT | Trên 95%  |  |
| 3 | CHUYÊN MÔN:GIÁO VIÊN  |  |  |
|  | Thao, hội giảng, chuyên đề:- Có ứng dụng CNTT *(Đèn chiếu, bảng tương tác, ti vi cảm ứng)* |  3 tiết/GV/1HK*(Thao hội giảng phải có UDCNTT, riêng GVTA sử dụng UDCNTT thường xuyên)* |  |
|  | Dự giờ đồng nghiệp | Ít 18 tiết |  |
|  | Kiểm tra HĐSP | 1/3GV DL |  |
|  | Kiểm tra C. đề | 1/3 GV,NV |  |
| 1 | Làm ĐDDH | Mỗi khối có ít nhất 1 đồ dùng sử dụng được.  |  |